TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2018/DS-PT
Ngày: 02/8/2018
Vv:" Tranh chấp đòi tài sản ".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Tiến Dũng

Các thẩm phán: Bà Vũ Thị Mai Hương

Bà Vũ Thị Thu

- Thư ký phiên toà: Phạm Thị Trâm – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Trần Trọng Dần – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2018 tại Trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 11/2018/TLPT- DS ngày 06 tháng 6 năm 2018 về: *"Tranh chấp đòi tài sản"*.

Do Bản án sơ thẩm số 03/2018/DS-ST ngày 26 tháng 4 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Nam Trực bị kháng nghị.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 108/2017/ QĐ-PT ngày 28 tháng 11 năm 2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Phan Văn T, sinh năm: 1960

Địa chỉ: xóm C, xã H, huyện N, tỉnh Nam Định.

Bị đơn: Anh Phan Minh A, sinh năm 1972

Địa chỉ: xóm R, xã H, huyện N, tỉnh Nam Định.

(Tại phiên tòa anh T có mặt, anh A vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tại đơn khởi kiện ngày 06 tháng 10 năm 2017 được bổ sung tại bản tự khai ngày 17 tháng 10 năm 2017 và tại phiên tòa, nguyên đơn là anh Phan Văn T trình bày: Anh và anh Phan Minh A là anh em thúc bá, do có nhu cầu làm ăn nên nhiều

lần anh A hỏi anh vay tiền. Ngày 19/12/2013 anh có cho anh A vay 165.000.000 đồng. Anh A có viết giấy biên nhận vay tiền cho anh. Hai bên thỏa thuận miệng là vài tháng sẽ trả , không thỏa thuận lãi xuất. Nhiều lần anh đã đòi nhưng anh A không trả, nay anh yêu cầu anh A phải trả anh số tiền 165 triệu đồng, không yêu cầu trả lãi.

Tại bản tự khai và tại phiên hòa giải anh Phan Minh A trình bày anh có vay anh T 30 triệu đồng vào năm 2009, hàng tháng phải trả lãi là 2.700.000 đồng. Anh có ghi nhận nợ vào sổ của anh T. Hàng tháng anh trả lãi đều nhưng đến cuối năm 2010 do làm ăn thua lỗ anh không trả lãi được. Đến cuối năm 2013 anh T tính lãi mẹ đẻ lãi con thành 165 triệu và bảo anh ký nhận nội dung "còn nợ lại 165.000.000 đồng" vào ngày 19/12/2013. Đầu năm 2014 anh T xuống nhà anh thỏa thuận cho lãi và chỉ lấy gốc 30.000.000 đồng. Anh trả cho anh T bằng bộ bàn ghế gụ trị giá 35 triệu đồng, còn thừa 5 triệu đồng thì anh T bảo khi nào xuống nhà sẽ trả lại. Nay anh T cũng không trả anh 5 triệu tiền thừa. Anh thừa nhận giấy vay tiền ngày 19/12/2013 là chữ viết và chữ ký của anh. Bản thân anh không có tài liệu gì chứng minh cho lời nói của mình. Anh không đồng ý trả 165 triệu cho anh T như anh ấy yêu cầu.

Từ nội dung trên Bản án sơ thẩm số 03/2018/DS-ST ngày 26 tháng 4 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định đã quyết định:

Căn cứ các Điều 305; 427; 474; 477 Bộ luật Dân sự 2005

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp , quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phan Văn T. Buộc anh Phan Minh A có trách nhiệm trả nợ anh Phan Văn T 165.000.000 đồng.

3. Về án phí: anh A phải nộp 8.250.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại anh Phan Văn T số tiền 4.100.000 đồng anh đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Trực theo biên lai thu tiền số 0001877 ngày 17 tháng 10 năm 2017.

Ngày 14/5/2018 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đã có kháng nghị số 03/QĐKNPT-VKS-DS: Kháng nghị một phần đối với bản án số 03/2018/DS-ST ngày 26/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Nam Trực về án phí.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên kháng nghị và có quan điểm:

Việc tuân theo pháp luật của thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay các đương sự thực hiện đúng quy định tại các Điều 70, 71, 73 và Điều 234 Bộ luật tố tụng dân sự.

* Về đường lối giải quyết: Trong vụ án này anh T chỉ khởi kiện yêu cầu anh A phải trả anh 165.000.000 đồng tiền nợ gốc, không yêu cầu tính lãi. Tòa án cấp sơ thẩm xác định đây là vụ kiện "đòi lại tài sản" là đúng pháp luật. Theo khoản 1 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định "Đối với tranh chấp về đòi tài sản cho mượn, cho ở nhờ thì đương sự phải chịu án phí dân sự sơ thẩm như đối với trường hợp vụ án không có giá ngạch…". Như vậy, án phí trong vụ án kiện đòi tài sản này anh A chỉ phải nộp 300.000 đồng, song án sơ thẩm lại buộc anh A phải nộp án phí dân sự có giá ngạch với số tiền là 8.250.000 đồng là không đúng với quy định của pháp luật, ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của bị đơn.

Bởi lẽ trên, Căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xử: Sửa bản án sơ thẩm số 03/2018/DS-ST ngày 26/4/2018 của TAND huyện Nam Trực về phần án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Xét kháng nghị của của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định làm trong hạn luật định nên được xem xét.

[1] Trong vụ án này anh T chỉ khởi kiện yêu cầu anh A phải trả anh 165.000.000 đồng tiền nợ gốc, không yêu cầu tính lãi. Tòa án cấp sơ thẩm xác định đây là vụ kiện "đòi lại tài sản" là đúng pháp luật.

[2] Theo khoản 1 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định "Đối với tranh chấp về đòi tài sản cho mượn, cho ở nhờ thì đương sự phải chịu án phí dân sự sơ thẩm như đối với trường hợp vụ án không có giá ngạch…". Như vậy, án phí trong vụ án kiện đòi tài sản này anh A chỉ phải nộp 300.000 đồng, song án sơ thẩm lại buộc anh A phải nộp án phí dân sự có giá ngạch với số tiền là 8.250.000 đồng là không đúng với quy định của pháp luật, ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của bị đơn. Kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định được chấp nhận.

Vì các lẽ trên, căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH

Sửa bản án dân sự sơ thẩm

Căn cứ các Điều 305; 427; 474; 477 Bộ luật Dân sự 2005

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp , quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phan Văn T. Buộc anh Phan Minh A có trách nhiệm trả nợ anh Phan Văn T 165.000.000 (một trăm sáu năm triệu) đồng.

2. Về án phí: Anh Phan Minh A phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại anh Phan Văn T số tiền 4.100.000 (bốn triệu một trăm nghìn) đồng anh đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Trực theo biên lai thu tiền số 0001877 ngày 17 tháng 10 năm 2017.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự anh A có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án phúc thẩm có hiệu lực thi hành ngay sau khi tuyên án./.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Tiến Dũng

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- Cục thi hành án DS tỉnh Nam Định;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.